

Số: /TB-BQLCC.HCTH

Cửa Lò, ngày 05 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; Luật sửa đổi số 37/2024/QH15 ngày 26/7/2024 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Luật đấu giá số 01/2016/QH14;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ vào Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 06/VBHN-VPQH ngày 16/9/2024;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 4308/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND Tỉnh Nghệ An về việc thanh lý tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 216/QĐ-BQLCC.HCTH ngày 14/11/2025 của Ban quản lý cảng cá Nghệ An về việc Thành lập hội đồng thanh lý tài sản;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 061/2025/1294.5/CT ngày 02/12/2025 của Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Thăng Long - T.D.K;

Căn cứ Quyết định số 240/QĐ-BQLCC.HCTH ngày 04/12/2025 của Ban quản lý cảng cá Nghệ An về việc phê duyệt giá khởi điểm xe ô tô 07 chỗ Mitsubishi biển kiểm soát 37A.006-01 để đấu giá tài sản;

Ban quản lý Cảng cá Nghệ An thông báo về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản với các nội dung sau:

1. Tên, địa chỉ của đơn vị có tài sản đấu giá

- Tên của đơn vị: Ban quản lý cảng cá Nghệ An
- Địa chỉ: Khố Hải Giang 2, phường Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

2. Tên tài sản, số lượng, giá khởi điểm tài sản bán đấu giá

- Tài sản là xe ô tô 07 chỗ Mitsubishi biển kiểm soát 37A.006-01
- Giá khởi điểm là: 44.857.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi tư triệu, tám trăm năm mươi bảy ngàn đồng*).

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

a. Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Liên tục trên 15 năm và không bị xử phạt, vi phạm theo quy định pháp luật;

b. Năng lực, kinh nghiệm hành nghề của Đấu giá viên: Có từ 04 Đấu giá viên trở lên, trong đó tối thiểu có 02 Đấu giá viên là luật sư và bình quân kinh nghiệm hành nghề của tất cả các Đấu giá viên từ 08 năm trở lên;

c. Có trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản độc lập, riêng biệt, trong phạm vi tỉnh nơi có tài sản đấu giá, không bao gồm trụ sở chi nhánh;

d. Phương án đấu giá khả thi và đạt hiệu quả cao phù hợp với tài sản đấu giá.

4. Hồ sơ đăng ký gồm:

- Văn bản đề nghị tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản;
- Hồ sơ năng lực, Giấy đăng ký kinh doanh;
- Danh sách đấu giá viên, chứng chỉ hành nghề đấu giá viên, thẻ đấu giá viên;
- Phương án đấu giá;
- Bảng tổng hợp danh sách các hợp đồng và các cuộc đấu giá của năm 2024;
- Bảng chấm điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản;
- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp 01 bộ hồ sơ tham gia lựa chọn bằng bản giấy, in bìa đóng thành quyển.

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá.

- Thời gian: kể từ ngày thông báo đến 16 giờ 00 phút ngày 09/12/2025 (*Trong giờ hành chính*).

- Địa điểm: Nộp trực tiếp cho bà Nguyễn Thị Huệ, Phòng Hành chính - Tổng hợp, Ban quản lý cảng cá Nghệ An, số điện thoại liên hệ 0355652393.

Lưu ý: Người đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu của đơn vị và Căn cước công dân để lập giấy biên nhận hồ sơ (*Không nhận hồ sơ qua đường bưu điện, không hoàn trả hồ sơ và không thông báo kết quả lựa chọn đối với các đơn vị không được lựa chọn*).

Ban quản lý cảng cá Nghệ An thông báo để các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được biết./.

Nơi nhận:

- Công đấu giá tài sản quốc gia
- Sở Nông nghiệp & Môi trường (để b/c);
- Phòng HCTH, Website đơn vị
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

Phan Tiến Chương

PHỤ LỤC: Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB.BQLCC.HCTH

ngày 05/12/2025 của Ban quản lý cảng cá Nghệ An)

STT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19
1	<i>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</i>	10
1,1	<i>Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc</i>	5
1,2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện</i>	5
2	<i>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</i>	5
2,1	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i>	2
2,2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i>	3
3	<i>Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên. Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp</i>	2
4	<i>Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến</i>	1
5	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	1
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16
1.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4
1.1	<i>Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2
1.2	<i>Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2

2	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4
3	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	15
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15
2	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá nào)	4
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7
3	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan).Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7

4	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng). Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3
4.1	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm</i>	3
4.2	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = (U x 3)/Y</i>	
4.3	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = (V x 3)/Y</i>	
5	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực). Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7
5.1	<i>Có thời gian hoạt động dưới 05 năm</i>	4
5.2	<i>Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	5
5.3	<i>Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm</i>	6
5.4	<i>Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên</i>	7
6	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4
6.1	<i>01 đấu giá viên</i>	2
6.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	3
6.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	4

7	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân(Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4
7.1	Dưới 05 năm	2
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3
7.3	Từ 10 năm trở lên	4
8	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4
8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5
9	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8
1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có thời gian đăng ký hoạt động liên tục trong 15 năm và có từ 02 đấu giá viên trở lên là luật sư.	4
2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trụ sở trên địa bàn tỉnh Nghệ An không bao gồm trụ sở chi nhánh và có Đấu giá viên có Chứng chỉ hành nghề đấu giá với thời gian nhiều năm nhất.	4
Tổng số điểm		100